

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2019, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2020

Thực hiện Văn bản số 2230/UBND-KTTH ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình công tác năm 2019, xây dựng kế hoạch năm 2020; Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo tình hình hoạt động khoa học và công nghệ năm 2019, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2020, cụ thể như sau:

Phần I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2019

I. Công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở

1. Đồng chí Giám đốc, các đồng chí Phó Giám đốc Sở tập trung chỉ đạo các nhiệm vụ công tác trọng tâm

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và các nhiệm vụ phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; xây dựng và hoàn chỉnh các dự thảo quyết định, đề án, kế hoạch để trình UBND tỉnh ban hành.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện các nội dung trong công tác xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008, kế hoạch chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015 và ISO điện tử tại các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Chỉ đạo triển khai Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2018 và năm 2019; kiểm tra phương tiện đo chữ đường; phối hợp với Sở NN&PTNT về quản lý giống cây trồng; hướng dẫn triển khai áp dụng, kiểm tra ISO hành chính tỉnh; triển khai hướng dẫn thực hiện Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 và Thông tư số 08/2018/TT-BKHCN ngày 15/6/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Chỉ đạo tổ chức Hội nghị CBCCVC năm 2019, Hội nghị tổng kết công tác năm 2018, kế hoạch công tác năm 2019 ngành Khoa học và Công nghệ, ký kết giao ước thi đua giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động chúc tết, thăm hỏi các đồng chí nguyên lãnh đạo Sở, các gia đình đồng chí công tác tại Sở thuộc đối tượng chính sách; tổ chức các hoạt động đón xuân Kỷ Hợi 2019 vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, an toàn, phân công trực cơ quan trong dịp nghỉ Tết nguyên đán nghiêm túc, đảm bảo an toàn, an ninh chính trị tại cơ quan.

- Chỉ đạo chuyển giao kết quả nghiên cứu đối với các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh ban hành quyết định ghi nhận kết quả đánh giá của Hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh cho các tổ chức, đơn vị và Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung kết luận của Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tại buổi làm việc với Lãnh đạo UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 1512/KH-UBND ngày 8/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 02-NQ/CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; kế hoạch triển khai thực hiện nội dung báo cáo số 441-BC/TU ngày 04/7/2019 của Tỉnh ủy sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2016-2020; xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 20/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch số 1695/KH-UBND ngày 03/8/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh Gia Lai...v.v.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuẩn bị đầy đủ nội dung phục vụ Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 – 2018; phục vụ công tác thanh tra nội vụ của Đoàn thanh tra Sở Nội vụ.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuẩn bị các nội dung và tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch tổ chức sự kiện “Trình diễn, kết nối cung – cầu công nghệ và Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương lần thứ 12 năm 2019” (TechDemo 2019) tổ chức tại tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuẩn bị nội dung và tham dự Hội nghị giao ban ngành Khoa học và Công nghệ vùng Nam Trung bộ và Tây Nguyên tổ chức tại thành phố Đà Nẵng.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị hoàn chỉnh các nội dung để tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 40 ngày thành lập ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh, 60 năm ngày thành lập ngành Khoa học và Công nghệ Việt Nam và ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị chuẩn bị nội dung và làm việc với lãnh đạo UBND huyện, phòng Kinh tế, phòng Kinh tế và Hạ tầng của 07 huyện, thị xã, thành phố về hỗ trợ xây dựng và xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ năm 2020; kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; kế hoạch hoạt động KH&CN 3 năm 2021-2023 và báo cáo các nội dung dự kiến trình các kỳ họp của HĐND tỉnh Khóa XI.

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai các dự án đầu tư, tăng cường tiềm lực KH&CN: Đầu tư phát triển giống cây trồng - vật nuôi và khu thực nghiệm, ứng dụng khoa học công nghệ, hợp phần 2; đầu tư mở rộng khả năng thử nghiệm, kiểm định trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

- Chỉ đạo 02 đơn vị sự nghiệp KH&CN công lập thuộc Sở xây dựng Đề án hoạt động theo Nghị định 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ; Đề án tinh giản, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở theo tinh thần Nghị quyết 18, Nghị quyết 19 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Chỉ đạo làm việc, ký kết hợp tác và triển khai các nội dung hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đối với các đơn vị thành phố Hồ Chí Minh; Câu lạc bộ khởi nghiệp nông nghiệp Gia Lai; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Trường Đại học Nội vụ cơ sở thành phố Hồ Chí Minh; Viện Công nghệ Sinh học Lâm nghiệp; Viện Sinh thái rừng và Môi trường thuộc Trường Đại học Lâm nghiệp; Công ty Cổ phần Giống – Vật tư nông nghiệp Công nghệ cao Việt Nam; Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp VINABHTABA Bắc Ninh.

2. Tham dự các cuộc họp, hội nghị do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức, triệu tập

Ban Lãnh đạo Sở tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức, triệu tập; tham gia cùng đoàn công tác của Tỉnh ủy về học tập kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại tỉnh Đồng Tháp và tại New Zealand.

II. Các nhiệm vụ trọng tâm Sở KH&CN đã tập trung triển khai:

1. Triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 21/02/2019 về phê duyệt Kế hoạch kiểm tra tình hình triển khai áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh năm 2019.

- Tiếp tục công tác theo dõi, hướng dẫn các đơn vị về tình hình áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh¹.

- Tiếp nhận, rà soát các báo cáo của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh về triển khai thực hiện việc áp dụng Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động tại các đơn vị và tiến hành chấm điểm phục vụ công tác chấm điểm chỉ số CCHC năm 2018 của tỉnh.

- Thực hiện công tác kiểm tra việc duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại 15 cơ quan, đơn vị² trên địa bàn

¹ Đã có 56/56 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện, chi cục và cơ quan ngành dọc và 221/221 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã triển khai xây dựng và công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đạt 100% theo Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của UBND tỉnh.

tỉnh. Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc quy trình theo Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2008 đối với các đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2019 - 2021³.

2. Chương trình phát triển tài sản trí tuệ - hỗ trợ phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu chủ lực của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020

- Trong năm 2019, đã thực hiện tư vấn, hướng dẫn và tra cứu thông tin cho 250 lượt tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và hợp tác xã về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp⁴; tập huấn về “Quản trị tài sản trí tuệ trong doanh nghiệp, hợp tác xã” phục vụ công tác đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ năm 2019 với 120 lượt học viên tham dự, chủ yếu là các hợp tác xã và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch phát triển nhãn hiệu, thương hiệu trên địa bàn tỉnh năm 2019; phối hợp với các ngành, địa phương đề xuất chủ trương hỗ trợ xây dựng và xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm đặc trưng của 07 địa phương⁵; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt triển khai xây dựng và đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Gia Lai” cho các sản phẩm Chanh dây và Cà phê của tỉnh Gia Lai.

- Tiếp tục hỗ trợ phát triển, xúc tiến thương mại đối với 02 Nhãn hiệu chứng nhận đã được cấp văn bằng bảo hộ là “Gạo Phú Thiện - Gia Lai” và “Rau An Khê - Gia Lai”; hỗ trợ xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Phở khô Gia

² Sở Giao Thông và Vận tải; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính và UBND các huyện: Chư Prông, Đức Cơ, Chư Păh, Phú Thiện, Ia Grai, Mang Yang, Đak Pơ, An Khê, Kông Chro.

³ Công văn số 1179/UBND-KGVX ngày 01/6/2018 về việc áp dụng ISO 9001 và lộ trình chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2015.

⁴ Nhãn TS1001, TS1002, TR555, TS999, LENMETESONRE, TS B52, ĐẠI THIẾT THẢO, LÂM SINH THẢO, SEPTOMINE, TS111, TS-WIN99, TS777, TS.01, AN SINH THẢO, LEBOMINE, NATRIOMINE, GAMICILINE, PHOTPHANUPHEN, APTAGENDON, CANPHOMINE, APHAMEDONE của Công ty TNHH Phát triển Khoa học Quốc tế Trường Sinh; nhãn CHUM, MAS của công ty Mountain and Sea Viet Nam; nhãn Purity, Mura 3S của công ty TNHH Cà phê Mura; nhãn Kopic, Tropic của TNHH Cà phê Tropic Tây Nguyên; nhãn Lê Thành của hộ kinh doanh ông Lê Văn Thành; nhãn tinh bột nghệ Đình Hồng, Hồng Thương của ông Lê Đình Hồng; nhãn Hương Bé của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hương; nhãn Phở khô Hồng, Phở khô Hồng Gia Lai của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Bích Hồng; ⁴ Nhãn ST, NSS của HTX Ia Mơ Nông; nhãn Tâm Uyên, Thiện Tâm của hộ kinh doanh Nguyễn Thị Kim Anh; nhãn CHUMI của công ty Mountain and Sea Viet Nam; nhãn hồ tiêu Ngọc Huyền của hộ sản xuất Đào Thị Ngọc Huyền; nhãn Ngô, Giác Ngô của hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Lộc; nhãn Hệ thống lấu bò nầm 320; Hỗ trợ thủ tục pháp lý (thay đổi thông tin nhãn hiệu) cho nhãn hiệu Com tám Miền Tây, An An Jjim Jil Bang, Light City; Nhãn Hùng Thơm của HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Hùng Thơm Gia Lai; nhãn TOPIE Giỏi tiếng Anh – Sáng tương lai của Trung tâm Anh ngữ Topie; nhãn Yên sào Lan Toàn của ông Nguyễn Văn Toàn; Kiểu dáng mẫu chai rượu cho tập đoàn khoa học quốc tế Trường Sinh; nhãn Trần Sơn cho ông Trần Văn Sơn; nhãn Speak Up cho trung tâm anh ngữ Speak Up Đak Đoa; nhãn Lúa vàng Coffee; Trung Kiên cho ông Nguyễn Trung Kiên; nhãn K.B Group cho Công ty TNHH MTV Trần Lâm Gia Phát; nhãn Xgreen cho công ty TNHH MTX Thương mại Dịch vụ và Sản xuất X-Green; Nhãn hiệu Aqua Café; nhãn hiệu mật ong Phước Hỷ; nhãn hiệu T&T; nhãn hiệu trái cây TC của HTX Thành Công; nhãn hiệu Nông sản sạch NT; nhãn hiệu Bò khô Huy Vũ; hỗ trợ đăng ký giải pháp hữu ích của ông Nguyễn Tiên Công; hỗ trợ đăng ký sáng chế của ông Nguyễn Quốc Tư...

⁵ Thành phố Pleiku, thị xã An Khê, các huyện: Đak Đoa, Đak Pơ, Krông Pa, Phú Thiện và Ia Grai.

Lai”, “Khoai lang Lê Cần – Đak Đoa – Gia Lai”, “Rau An Sơn - Đak Pơ”; “Chôm chôm Ia Grai - Gia Lai”.

- Nhằm đưa các hoạt động quản lý nhà nước và hỗ trợ phát triển sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh trong năm 2019 và các năm tiếp theo, Sở đã xây dựng và hoàn chỉnh dự thảo “Chương trình phát triển tài sản trí tuệ - Hỗ trợ phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu chủ lực của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2018-2020”, đồng thời tích hợp các nội dung theo Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 để trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Đã thành lập và đưa vào hoạt động “Điểm tư vấn xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu” nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trong công tác xây dựng thương hiệu và nhãn hiệu. Trong năm 2019, Điểm đã có nhiều hoạt động nhằm đẩy mạnh công tác hỗ trợ xác lập quyền sở hữu công nghiệp như tổ chức tập huấn, cấp phát tài liệu, tờ rơi, sổ tay, cử công chức phụ trách lĩnh vực SHTT tham gia tư vấn về SHCN tại các sự kiện của các sở, ngành, địa phương tổ chức.

- Thực hiện công tác tuyên truyền về Sở hữu trí tuệ trên Báo Gia Lai và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh về sự cần thiết đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động xây dựng, bảo hộ các nhãn hiệu hỗn hợp của cộng đồng như nhãn hiệu chứng nhận Rau An Khê - Gia Lai, Gạo Phú Thiện - Gia Lai.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, các Chương trình KH&CN và nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

3.1. Nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, Chương trình KH&CN

Trong năm 2019, tiếp tục quản lý việc triển khai thực hiện 09 dự án⁶ thuộc chương trình NTMN với tổng kinh phí đầu tư là 62.039 triệu đồng (*trong đó: Ngân sách Trung ương hỗ trợ là 23.560 triệu đồng; Ngân sách địa phương là 8.630 triệu đồng và huy động từ nguồn vốn đối ứng khác là 29.849 triệu đồng*).

⁶ Dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước cho cây cà phê và hồ tiêu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tỉnh Gia Lai” do Trung tâm Ứng dụng và Chuyên gia công nghệ chủ trì thực hiện; Dự án “Xây dựng mô hình trồng rừng sản xuất bằng các giống tiên bộ kỹ thuật nhằm phát triển vùng gỗ nguyên liệu theo hướng đáp ứng tiêu chí FSC tại huyện Kbang, tỉnh Gia Lai” do UBND huyện Kbang chủ trì thực hiện; Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu đẳng sâm, đỉnh lăng, nghệ vàng và đương quy Nhật Bản tại Gia Lai” do Công ty Cổ phần dược liệu Gia Định chủ trì thực hiện; Dự án “Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng vùng trồng chuyên canh cây có múi theo hướng VietGAP tại huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai” do Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Chư Puh chủ trì thực hiện; Dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phát triển cà phê, hồ tiêu và bơ tại huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai” do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông chủ trì thực hiện; Dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm tại huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai” do Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đak Pơ chủ trì thực hiện; Dự án “Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình phát triển kinh tế - xã hội tại xã đặc biệt khó khăn Ayun, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai” do Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Chư Sê chủ trì thực hiện; Dự án: “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhà nuôi chim yến tại thị xã Ayunpa”; Dự án: “Xây dựng mô hình sản xuất than sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp, phục vụ xuất khẩu và sản xuất phân bón vi sinh tại Gia Lai”.

- Đối với các dự án thuộc Chương trình NTMN thực hiện từ năm 2020, đã tham mưu UBND tỉnh đề xuất và đã được Bộ KH&CN phê duyệt triển khai thực hiện 02 dự án⁷.

- Tiếp tục theo dõi nhiệm vụ KH&CN độc lập cấp quốc gia “Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Bá bệnh (*Eurycoma longifolia* Jack.) tại Gia Lai và vùng Tây Nguyên”.

- Tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ các đề tài, dự án thuộc các Chương trình Khoa học và Công nghệ quốc gia⁸, hiện đang được Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét đưa vào kế hoạch năm 2020.

- Chương trình Tây Nguyên: Sở KH&CN đã tham mưu Báo cáo Kết quả triển khai Chương trình Tây Nguyên (bao gồm: Chương trình Điều tra tổng hợp về Tây Nguyên giai đoạn 1976-1980 (gọi tắt là *Chương trình Tây Nguyên 1*) do Giáo sư Nhà giáo Nhân dân Nguyễn Văn Chiểu làm chủ nhiệm. Chương trình Nghiên cứu xây dựng cơ sở khoa học có quy hoạch phát triển KT-XH Tây Nguyên giai đoạn 1984-1988 (gọi tắt là *Chương trình Tây Nguyên 2*) do Giáo sư Nhà giáo Nhân dân Lê Duy Thước làm chủ nhiệm. Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên giai đoạn 2011-2015 (gọi tắt là *Chương trình Tây Nguyên 3*) do Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam chủ trì phục vụ Hội nghị Sơ kết Chương trình Tây Nguyên 2016-2020. Sở đã có văn bản⁹ đề nghị Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam và Ban Chương trình Tây Nguyên cung cấp, chuyển giao tài liệu, dữ liệu kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án thuộc các Chương trình Tây Nguyên để tham mưu đề xuất UBND tỉnh triển khai, tuy nhiên phía Viện và Ban chương trình Tây Nguyên chưa có ý kiến phản hồi.

3.2. Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh

- Trong năm 2019, tiếp tục thực hiện công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện của 30 nhiệm vụ KH&CN từ những năm trước chuyển sang theo đúng quy trình, quy định (*Lĩnh vực: Nông – Lâm nghiệp: 14 nhiệm vụ; lĩnh vực Công nghiệp, điều tra cơ bản và bảo vệ môi trường: 08 nhiệm vụ; lĩnh vực An ninh quốc phòng, Y tế, Văn hóa, Giáo dục: 08 nhiệm vụ*).

⁷ Dự án: “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhà nuôi chim yến tại thị xã Ayunpa”; Dự án: “Xây dựng mô hình sản xuất than sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp, phục vụ xuất khẩu và sản xuất phân bón vi sinh tại Gia Lai”.

⁸ (1) Dự án: Xây dựng làng rau, hoa kết hợp khai thác tiềm năng du lịch nông nghiệp và du lịch nông thôn gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại xã An Phú, thành phố Pleiku, Gia Lai; (2) Dự án: Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình chuỗi liên kết trồng trọt - chế biến – sản xuất - thương mại một số sản phẩm có giá trị cao từ nguồn dược liệu tại tỉnh Gia Lai; (3) Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học sinh sản tạo ra giống bò lai chất lượng cao từ bò Wagyu và bò H'Mông; (4) Dự án: Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm cây dong riềng tại huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

⁹ Công văn số 72/SKH&CN-VP ngày 18/01/2019 về việc cung cấp, chuyển giao tài liệu, dữ liệu kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án thuộc các Chương trình Tây Nguyên.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt 11 nhiệm vụ KH&CN triển khai thực hiện từ năm 2019 (trong đó có 02 nhiệm vụ chuyển tiếp từ năm 2018 sang¹⁰, 01 nhiệm vụ bổ sung¹¹ năm 2019 theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1550/VP-NL ngày 15/5/2019). Các nhiệm vụ này đang được triển khai thực hiện các bước quản lý theo quy định.

- Đối với nhiệm vụ KH&CN đề xuất triển khai thực hiện từ năm 2020, đã tổng hợp được 74 đề xuất từ các đơn vị trong và ngoài tỉnh. Trên cơ sở đó, Sở đã gửi cho các ngành xây dựng đề xuất đặt hàng và đã tổng hợp được 42 nhiệm vụ do các sở, ngành xây dựng đặt hàng. Hiện nay, Sở đang hoàn thiện danh mục và tham mưu thành lập 03 Hội đồng KH&CN chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ để trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt danh mục để triển khai các bước tiếp theo (Trong đó, lĩnh vực Nông – Lâm nghiệp: 18 nhiệm vụ; lĩnh vực Công nghiệp, điều tra cơ bản và bảo vệ môi trường: 17 nhiệm vụ; lĩnh vực An ninh quốc phòng, Y tế, Văn hóa, Giáo dục: 07 nhiệm vụ).

4. Hoạt động thông tin KH&CN, ứng dụng chuyển giao công nghệ, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thông tin tiếp cận tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Tham mưu UBND tỉnh xem xét ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2020; Kế hoạch thực hiện Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu xây dựng dự thảo Chương trình của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ-TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Năm 2019, đã giới thiệu 01 cá nhân tham gia Chương trình “Tôn vinh Nhà khoa học của Nhà nông lần thứ hai năm 2019”; đề xuất, giới thiệu 04 dự án khởi nghiệp sáng tạo tham gia Techfest vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ 2019, trong đó có 02 dự án khởi nghiệp sáng tạo tiềm năng tại địa phương¹² được lựa chọn để tham gia chung kết Techfest vùng Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung bộ; tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, tôn vinh 06 Doanh nghiệp¹³ đạt danh hiệu “Doanh

¹⁰ (1) Đề tài: “Xác định tập đoàn Giống cây trồng nông nghiệp chủ lực của tỉnh Gia Lai”; (2) Dự án sản xuất thử nghiệm: “Trồng thử nghiệm cây Sâm Ngọc Linh tại vùng núi Kbang, tỉnh Gia Lai”.

¹¹ “Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Gia Lai đến năm 2025 định hướng đến năm 2030”.

¹² Dự án “Xe đẩy thu nhặt quả điều, gom lá cây trong vườn” và dự án “O này Jrai”.

¹³ Công ty CP phát triển Khoa học quốc tế Trường Sinh; Công ty TNHH Vĩnh Hiệp; Công ty CP XNK Y tế Gia Lai; Công ty CP Chè Bàu Cạn; Công ty TNHH MTV Sinh học Minh Hoàng Gia Lai và Công ty TNHH Tiến Minh Gia Lai.

nghiệp đổi mới công nghệ tiêu biểu” tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2016-2018 và đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ tôn vinh 04 Doanh nghiệp¹⁴.

- Tiến hành khảo sát và hoàn thiện số liệu thống kê về nhu cầu công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm hỗ trợ tìm kiếm và giới thiệu các công nghệ phù hợp cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1861/KH-UBND ngày 26/8/2019 về việc phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Sự kiện “Trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ - TechDemo 2019 và Hội nghị về hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ năm 2019” và triển khai các nội dung nhằm đảm bảo các điều kiện để sự kiện được diễn ra thành công.

5. Hoạt động quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng

- Đã tiến hành hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia đã đạt kết quả tốt, trong đó Công ty TNHH Vĩnh Hiệp đạt giải vàng và Công ty TNHH phát triển khoa học quốc tế Trường Sinh đạt giải thưởng chất lượng quốc gia¹⁵. Năm 2019, tiến hành khảo sát, vận động, hướng dẫn và đánh giá hồ sơ tại doanh nghiệp đối với 02 doanh nghiệp xây dựng hồ sơ tham gia giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2019¹⁶.

- Tiến hành xây dựng và hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng và quản lý Hệ thống truy xuất nguồn gốc; hỗ trợ VNPT Gia Lai triển khai việc cấp tem truy xuất nguồn gốc hàng hóa VNPT Check cho 06 đơn vị¹⁷ trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án.

- Xây dựng và hoàn thiện thuyết minh dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019 -2021” trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

6. Hoạt động khoa học và công nghệ cơ sở

- Trong năm 2019, từ nguồn ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ đã hỗ trợ cho 17 huyện, thị xã, thành phố triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp huyện, với

¹⁴ Công ty CP phát triển Khoa học quốc tế Trường Sinh; Công ty TNHH Vĩnh Hiệp; Công ty CP XNK Y tế Gia Lai; Công ty CP Chè Bàu Cạn.

¹⁵ Theo Quyết định số 543/QĐ-TTg ngày 10/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2018.

¹⁶ (1) Công ty Cổ phần XNK Y tế Gia Lai; (2) Công ty TNHH phát triển khoa học quốc tế Trường Sinh.

¹⁷ HXT Đình Hồng, Ia Hla, huyện Chư Puh; hộ sản xuất bò 1 nấng Nguyệt Viên thị trấn Phú Túc, Krông Pa; Mật ong Phước Hỷ xã Nghĩa Hưng, Chư Păh; Mật ong T-Bee xã Nghĩa Hưng, Chư Păh; HTX Thành Công xã Kông Long Khong, Kbang; Hộ kinh doanh Tiêu hồng ngoại Trần Sơn xã Nam Yang, Đak Đoa; HTX Thảo Nguyên xã Ia Pih, Chư Prông.

tổng kinh phí bố trí từ ngân sách sự nghiệp KH&CN tỉnh là 6.290 triệu đồng. Các dự án áp dụng tiến bộ KH&CN cấp huyện chủ yếu tập trung ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp nhằm phục vụ sản xuất, tăng thu nhập cho người dân, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực và khả năng ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho người dân trong hoạt động sản xuất, đặc biệt gắn kết với các làng, xã thực hiện xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 17/03/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc đẩy mạnh ứng dụng KH&CN phục vụ xây dựng Nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020; Sở KH&CN định kỳ tổ chức các đoàn làm việc với các huyện về ứng dụng các tiến bộ KH&CN; xây dựng quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu các sản phẩm của địa phương đồng thời hướng dẫn xây dựng các mô hình ứng dụng KH&CN vào sản xuất nông nghiệp nhằm tuyên truyền sâu rộng để nông dân tiếp thu và nhân rộng.

- Nhằm hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động ứng dụng KH&CN cho các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh, Sở đã phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh hướng dẫn các, hỗ trợ Hợp tác xã các nội dung liên quan đến lĩnh vực KH&CN; phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ ứng dụng KH&CN trong phát triển sản xuất phục vụ xây dựng Nông thôn mới và hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý phục vụ Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh.

III. Hoạt động của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở

1. Công tác tham mưu, tổng hợp và tổ chức cán bộ, cải cách hành chính

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản phục vụ chỉ đạo điều hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN:

+ Triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Sở KH&CN đã phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc và trực thuộc Sở KH&CN, theo đó, mức độ tự chủ của 02 đơn vị sự nghiệp KH&CN là tự chủ chi thường xuyên và không tự chủ chi đầu tư.

+ Nhằm tăng cường công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới và 03 thủ tục hành chính bãi bỏ; Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới ban hành mới và 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 về việc phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định phê duyệt các danh mục, thuyết minh nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; các Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ nghiên cứu và kinh phí thực hiện các đề tài, dự án triển khai hàng năm.

- Công tác tiếp nhận và ban hành văn bản:

+ Tổng số văn bản tiếp nhận: 3.640 văn bản.

+ Tổng số văn bản được ban hành: 1.666 văn bản, bao gồm: 165 Quyết định; 1.252 Công văn hành chính; 36 Giấy phép an toàn bức xạ hạt nhân; 19 Giấy đăng ký hoạt động KH&CN (*trong đó cấp mới là 15 đơn và 04 đơn vị cấp đổi*); 06 Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN; 68 kế hoạch; 27 hợp đồng, biên bản; 57 thông báo kết luận cuộc họp của Lãnh đạo Sở.

- Công tác tổ chức bộ máy: Thực hiện Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở đã ban hành các quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; xây dựng các Đề án tinh giản, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở theo tinh thần Nghị quyết 18, Nghị quyết 19; Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021.

Công tác cán bộ: Xây dựng kế hoạch biên chế năm, kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021. Thực hiện nâng lương, phụ cấp cho 11 công chức, viên chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 02 công chức; điều động bổ nhiệm 02 công chức; tinh giản biên chế 02 công chức; nghỉ hưu 01 công chức; học cao cấp 01 công chức. Tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch Chuyên viên và Chuyên viên chính năm 2019; tham gia các lớp Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 2 và đối tượng 3 (*có 01 công chức tham gia lớp đối tượng 2 và 03 công chức, viên chức tham gia lớp đối tượng 3*); tham gia Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tham gia Ban Nội dung diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019.

- Xây dựng các báo cáo, kế hoạch phục vụ công tác quản lý nội vụ, công tác CCHC theo yêu cầu của các cấp, ngành: Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2019 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; báo cáo danh sách bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý cấp phòng; hoạt động của bộ phận một cửa tập trung tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công; kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018; công khai thủ tục hành chính trên Trang Thông tin điện tử Sở, cung cấp tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác chấm điểm chỉ số CCHC năm 2018 của tỉnh; đánh giá, phân loại công chức viên chức năm 2018; báo cáo thực hiện Chương trình hành động số 3119/CTr-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Gia Lai (giai đoạn 2016 – 2020) năm 2018; xây dựng kế hoạch biên chế năm 2020; báo cáo tình hình tổ chức bộ máy, biên chế, tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2018. Báo cáo cơ cấu, số lượng, chất lượng công chức, viên chức năm 2018; báo cáo danh sách công chức, viên chức nghỉ hưu

trong năm 2019 và 2020; bổ sung, điều chỉnh danh sách cán bộ đương chức khám sức khỏe định kỳ năm 2019.

- Cải cách hành chính:

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định phục vụ trong công tác CCHC: Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới và 03 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính mới ban hành mới và 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN; Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 về việc phê duyệt các quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

+ 100% CBCCVC đã có tài khoản thư điện tử công vụ đảm bảo trong hoạt động trao đổi công việc theo quy định của tỉnh. Trang Thông tin điện tử của Sở cung cấp đầy đủ các dịch vụ hành chính đạt mức độ 2, 3, 4 cho phép người sử dụng nộp hồ sơ trực tuyến, tải về các mẫu văn bản và khai báo để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu. Ban hành quy chế sử dụng Hệ thống quản lý văn bản điều hành trong việc xử lý văn bản hàng ngày.

+ 100% các văn bản đi, đến, văn bản nội bộ được ứng dụng chữ ký số theo đúng quy định. Hệ thống "một cửa điện tử" đã áp dụng triển khai đối với tất cả các thủ tục hành chính của Sở và ban hành quy chế sử dụng có hiệu quả. Hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến của Sở đã kết nối liên thông với cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp nộp hồ sơ mức độ 3, 4 được thuận lợi nhất.

+ Tham gia Đoàn Kiểm tra CCHC tỉnh năm 2019 và thực hiện công tác kiểm tra ISO tại 15 cơ quan, đơn vị hàng chính trên địa bàn tỉnh¹⁸; tiến hành công tác chấm điểm CCHC cấp tỉnh, cấp ngành và huyện năm 2018; góp ý dự thảo sửa đổi Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành bộ chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

+ Thường xuyên cập nhật tin tức, thủ tục hành chính trên trang Thông tin điện tử của Sở; cung cấp số liệu về phát triển Chính phủ điện tử năm 2019; đề xuất cấp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ để giao dịch điện tử cho cá nhân và tổ chức của Sở; đăng ký thực hiện cung cấp dịch vụ công mức độ 4 của Sở theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 250/UBND-KTTH về việc triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công ở cấp độ 4; đánh giá, chấm điểm xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử của Sở phục vụ đoàn chấm điểm của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

¹⁸ Sở Giao Thông và Vận tải; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính và UBND các huyện: Chư Prông, Đức Cơ, Chư Păh, Phú Thiện, Ia Grai, Mang Yang, Đak Pơ, An Khê, Kông Chro.

+ Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

+ Tiếp nhận 64 hồ sơ DVC trực tuyến tại Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh bằng hình thức trực tuyến, các hồ sơ được thụ lý, giải quyết theo đúng quy định, không xảy ra tình trạng giải quyết trễ hồ sơ.

+ Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019, Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019, Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

- Công tác thi đua khen thưởng: Phát động phong trào thi đua và ký kết các giao ước thi đua giữa các phòng, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ; nhân kỷ niệm 40 năm thành lập ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh; 60 năm thành lập ngành KH&CN Việt Nam và ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/2019, Sở KH&CN đã được Thủ tướng Chính Phủ, Chủ tịch UBND tỉnh tặng cờ thi đua năm 2018; cờ thi đua của Khối thi đua Khoa học Văn hóa Xã hội, Bộ Khoa học và Công nghệ tặng kỷ niệm chương cho các cá nhân có đóng góp lớn cho ngành KH&CN của tỉnh; chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bằng khen của UBND tỉnh cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2018 và nhân kỷ niệm 40 năm ngày thành lập ngành KH&CN tỉnh. Giám đốc Sở đã ban hành Quyết định khen thưởng đối với 05 công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc trong công tác và trong các hoạt động của Sở.

- Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh; 60 năm thành lập ngành KH&CN Việt Nam và ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5/2019.

2. Công tác kế hoạch – tài chính

- Tổng hợp, đối chiếu, quyết toán kinh phí các nguồn kinh phí 2018; thẩm tra, duyệt quyết toán năm 2018 đối với các đơn vị trực thuộc Sở. Quyết định giao dự toán kinh phí năm 2018 cho các đơn vị thuộc Sở. Công khai dự toán ngân sách năm 2019, quyết toán ngân sách 2018. Tổng hợp xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách năm 2020, dự toán ngân sách 3 năm 2020-2022, dự toán ngân sách 5 năm 2021-2025; Kế hoạch đầu tư công năm 2020 và xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

- Hướng dẫn lập hồ sơ, chứng từ và đôn đốc, thực hiện kiểm soát, quyết toán kinh phí các đề tài dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Triển khai mua sắm trang thiết bị (vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư): Mua sắm bổ sung trang thiết bị phân tích kiểm nghiệm chất lượng hàng hóa cho các tổ chức KH&CN trực thuộc Sở.

- Triển khai dự án Đầu tư mở rộng khả năng thử nghiệm, kiểm định trong lĩnh vực Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng: Hiện tại nhà thầu đang tiến hành thi công xây lắp các hạng mục (cải tạo phần mái, hệ thống điện, tường, phần xây dựng mở rộng,...). Các hạng mục công trình đang được triển khai thực hiện theo tiến độ kế hoạch và hợp đồng ký kết, dự kiến công trình sẽ hoàn thành theo đúng tiến độ đã đề ra.

- Triển khai dự án Đầu tư phát triển giống cây trồng - vật nuôi và khu thực nghiệm, ứng dụng khoa học công nghệ - Hợp phần 2”, dự án đã ủy thác cho Ban quản

lý dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh quản lý. Hiện nay, dự án đang được thi công các hạng mục công trình theo kế hoạch đã được phê duyệt và dự kiến công trình sẽ hoàn thành theo đúng tiến độ đã đề ra.

- Tình hình sử dụng kinh phí KH&CN đảm bảo theo kế hoạch đề ra, cụ thể:

+ Kinh phí sự nghiệp KH&CN: Tổng kinh phí được giao là 21.238,0 triệu đồng, ước thực hiện đạt 100% dự toán giao cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước về TĐC, sở hữu trí tuệ, công nghệ, an toàn bức xạ; chi cho các đơn vị sự nghiệp, mua sắm bổ sung trang thiết bị cho 02 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở; riêng kinh phí chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sẽ có sự chuyển tiếp qua các năm (do các nhiệm vụ thường được triển khai trong 1 năm hoặc nhiều năm liên tiếp).

+ Kinh phí đầu tư phát triển KH&CN: Trong năm 2019, tổng kinh phí được giao là 22.000,0 triệu đồng, ước thực hiện đến 31/12/2019 là 22.000,0 triệu đồng (đạt 100% dự toán giao).

+ Kinh phí quản lý hành chính: Kinh phí được giao là 5.056,0 triệu đồng, ước thực hiện đến 31/12/2019 là 5.056,0 triệu đồng (đạt 100% dự toán giao).

3. Công tác Quản lý khoa học

- Trong năm 2019, thực hiện Quyết định số 70/QĐ-HĐND ngày 26/3/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát “hiệu quả ứng dụng các đề tài, dự án khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016 – 2018”, sau đợt giám sát, Đoàn giám sát đã đánh giá các đề tài/dự án cơ bản đã đáp ứng yêu cầu và phục vụ tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhiều đề tài/dự án có hàm lượng khoa học cao, ứng dụng tốt trong thực tiễn sản xuất và mang lại hiệu quả thiết thực, có thể nhân rộng nhiều mô hình cây trồng, vật nuôi.

- Năm 2019, tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ chuyên ngành nghiệm thu 06 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, kết quả thông qua Hội đồng nghiệm thu đánh giá 01 nhiệm vụ đạt xuất sắc, 05 nhiệm vụ đạt yêu cầu.

- Thông báo các sở, ban, ngành đề xuất đặt hàng đề tài, dự án thuộc chương trình hỗ trợ nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 thực hiện năm 2021.

- Chuyển giao kết quả nghiên cứu đối với 101 nhiệm vụ KH&CN đã kết thúc cho các tổ chức, đơn vị và các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh để triển khai ứng dụng. Các nhiệm vụ KH&CN trong quá trình triển khai và sau khi được nghiệm thu đưa vào ứng dụng trong thực tiễn và cho thấy tính hiệu quả về kinh tế và xã hội.

- Trong năm 2019, đã tiến hành cấp 19 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN cho các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh (*trong đó cấp mới là 15 đơn vị và cấp lại là 04 đơn vị*).

4. Hoạt động Quản lý công nghệ và thị trường công nghệ

4.1. Kết quả về quản lý nhà nước trong các hoạt động đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ

- Tham gia ý kiến góp ý về công nghệ cho 37 Hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án, góp ý điều chỉnh quy hoạch chung của các đơn vị trên địa bàn tỉnh; tham gia 10 hội đồng đánh giá tài sản hư hỏng tại các đơn vị.

- Ban hành các văn bản phục vụ công tác quản lý về hoạt động công nghệ và thị trường công nghệ như: Cung cấp thông tin về nhu cầu công nghệ của doanh nghiệp nhằm hỗ trợ tìm kiếm, kết nối; kết quả triển khai thực hiện Chương trình 592 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm giai đoạn 2015-2018; kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 1991/KH-UBND ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh; triển khai Thông tư số 05/2019/TT-BKH&CN về hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; đề xuất nội dung tham dự diễn đàn Quốc gia phát triển doanh nghiệp công nghệ; tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Thông báo số 22/TB-VP ngày 22/3/2019 của UBND tỉnh về Chương trình khởi nghiệp; có ý kiến đối với dự thảo báo cáo công tác đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI-2018); tình hình thực hiện cải thiện kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2019; tình hình cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN và hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; có ý kiến dự thảo Thông tư hướng dẫn thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; có ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh; đề xuất chương trình hỗ trợ DNVVN khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị giai đoạn 2021-2025...v.v.

4.2. Kết quả các hoạt động trong lĩnh vực công tác quản lý an toàn bức xạ hạt nhân

- Hỗ trợ, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho 40 tổ chức, cá nhân về thủ tục cấp mới, gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ và chứng chỉ nhân viên bức xạ; tiếp nhận 24 hồ sơ về thủ tục cấp mới, gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ và 11 hồ sơ về thủ tục đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ.

- Tiến hành cấp mới và gia hạn 24 giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-Quang chẩn đoán y tế) cho 10 Trung tâm y tế, 04 Bệnh viện, 9 phòng khám và 01 Công ty TNHH; cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ cho 11 cá nhân; có ý kiến đối với 02 cơ sở¹⁹ về thực hiện các yêu cầu sau khi ngừng hoạt động tiến hành công việc bức xạ; cấp 02 giấy xác nhận khai báo thiết bị X-Quang trong chẩn đoán y tế²⁰.

- Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai; tổ chức 01 khóa đào tạo và cấp 38 chứng chỉ cho các học viên là nhân viên bức xạ trong lĩnh vực y tế, công nghiệp và người phụ trách an toàn bức xạ

¹⁹ Phòng khám bác sỹ Phương, địa chỉ 418 Quang Trung, thị xã An Khê, Gia Lai và Phòng khám Cheo Reo, địa chỉ số 20 đường 17/3, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, Gia Lai.

²⁰ Trung tâm Y tế huyện Kbang (Máy X-Quang cao tần Ecoray EVA-HF 525 PLUS 125 KV 500 mA trong soi, chụp chẩn đoán tổng hợp đặt tại Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh) và Phòng chụp X-Quang-Xét nghiệm-Bảo An, TDP 3, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, Gia Lai (Máy X-Quang KELEX 100KV 100mA trong soi, chụp chẩn đoán tổng hợp).

trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về An toàn bức xạ năm 2019 với sự tham gia của hơn 70 đại biểu đến từ các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh và các cá nhân, tổ chức tiến hành công việc bức xạ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế nhằm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn bức xạ đối với thiết bị X-Quang dùng trong y tế trên địa bàn tỉnh.

5. Kết quả hoạt động quản lý KH&CN cấp cơ sở

- Sở đã tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở với mục tiêu triển khai các dự án tập trung ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi nhằm phục vụ đời sống sản xuất, tăng thu nhập cho người dân, góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong hoạt động sản xuất theo hướng công nghiệp hóa-hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Có ý kiến đối với các dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN cấp huyện triển khai năm 2019²¹.

- Thực hiện công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra và nghiệm thu các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2019 của 02 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các dự án KH&CN cấp huyện năm 2019.

- Tham gia ý kiến và đề xuất triển khai việc đẩy mạnh ứng dụng KH&CN phục vụ xây dựng Nông thôn mới và Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm (Đề án OCOP): Góp ý hoàn thiện lại kế hoạch thực hiện đề án hỗ trợ các thôn, làng khu vực biên giới xây dựng nông thôn mới; kế hoạch xây dựng huyện Kbang đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020; tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; dự thảo Quyết định ban hành quy định bộ tiêu chí thôn, làng; quy trình xét công nhận, công bố thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới; dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với việc đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới của huyện đèo Kbang...v.v.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố về việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm OCOP theo Đề án của tỉnh.

6. Về hoạt động thông tin - thống kê KH&CN, tạp chí

- Phát hành 06 số Tạp chí Khoa học, Công nghệ và Môi trường với số lượng 6.000 cuốn. Nội dung tạp chí ngày được nâng cao về chất lượng, các bài được phân bổ theo các chuyên ngành một cách phù hợp. Các bài viết ngày càng được chú trọng hơn về hàm lượng thông tin, các nghiên cứu mới trong nước và quốc tế luôn được cập nhật kịp thời.

- Phối hợp với Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức hơn 25 lượt hoạt động tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật, các hoạt động của Sở thông qua các phóng sự chuyên đề trên truyền hình, báo địa phương.

- Tổ chức biên tập, đưa tin về các hoạt động của Sở, sự kiện TechDemo 2019 lên trang thông tin điện tử của Sở; trang Công thông tin Khởi nghiệp Sáng tạo Gia Lai <http://startup.gialai.gov.vn>.

²¹ An Khê, Ia Grai, Krông Pa, Đak Pơ, Chư Prông, Pleiku, Phú Thiện (02 lần), AyunPa, Chư Păh (02 lần).

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương biên soạn, phát hành sổ tay Gia Lai TechDemo 2019.

- Cập nhật và cung cấp thông tin KH&CN của tỉnh để tổng hợp vào thông tin KH&CN chung của Quốc gia. Phát hành Kỷ yếu 40 năm ngày thành lập Ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai. Cung cấp các tài liệu, ấn phẩm là kết quả nghiên cứu khoa học, sản phẩm tuyên truyền như: Sổ tay đổi mới sáng tạo toàn cầu; Đăng bạ nhãn hiệu tỉnh Gia Lai; Sổ tay hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu; Tinh hoa sản vật Gia Lai; Bài thuốc cây thuốc của người Jrai và Bahnar tỉnh Gia Lai cho gần 200 tổ chức chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh như Lãnh đạo UBND tỉnh, Tỉnh ủy, HĐND, MTQVN tỉnh, Bí thư, Chủ tịch các huyện, Giám đốc các sở, ngành, Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đồng chí Tỉnh ủy viên.

- Tổng hợp số liệu thống kê về khoa học và công nghệ của tỉnh; thực hiện điều tra khảo sát các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng báo cáo thống kê tiềm lực KH&CN theo Quyết định số 1335/QĐ-BKH&CN ngày 24/5/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về Điều tra Tiềm lực khoa học và công nghệ của các tổ chức KH&CN năm 2019.

7. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

7.1. Công tác thanh tra

Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2019, đã tiến hành 03 cuộc thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ hạt nhân đối với các cơ sở sử dụng thiết bị X-Quang trong Y tế; Thanh tra chuyên ngành về an toàn bức xạ hạt nhân đối với cơ sở sử dụng nguồn bức xạ; Thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa và sở hữu trí tuệ trong sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ.

Kết quả thanh tra đã phát hiện 02 tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định: 01 cơ sở vi phạm về không kiểm xạ định kỳ nơi làm việc của nhân viên bức xạ theo quy định hoặc ít nhất một lần trong một năm (Điểm b, Khoản 2, Điều 8, Nghị định số 107/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử); 01 cơ sở đã có hành vi kinh doanh hàng hóa có nhãn không ghi đủ các nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn theo tính chất hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa (Điểm b, Khoản 2 và Điểm a, Khoản 1, Điều 31, Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường và Chất lượng sản phẩm, hàng hóa). Tổng số tiền xử phạt là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng y*)²², các cơ sở vi phạm đã chấp hành và nộp phạt theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Phối hợp với đoàn kiểm tra do Sở Nông nghiệp chủ trì kiểm tra 02 Nhà máy đường An Khê – Công ty CP đường Quảng Ngãi; Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai về phản ánh của người dân bị ép giá đường theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

²² Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 15/5/2019 và Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 13/8/2019 về xử phạt vi phạm hành chính.

7.2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được 01 Đơn kiến nghị²³ về hoạt động trong lĩnh vực X-Quang. Sở đã tiếp nhận kiến nghị và đã tiến hành kiểm tra cho thấy Phòng khám Bảo An chưa đưa thiết bị X-Quang vào hoạt động và đang tiến hành các thủ tục xin cấp phép sử dụng thiết bị X-Quang trong y tế theo đúng quy định. Quá trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị và trả lời kiến nghị người dân đảm bảo theo đúng quy định.

8. Về công tác Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Trong năm 2019, đã tiến hành hướng dẫn 10 doanh nghiệp đăng ký Mã số mã vạch; tiếp nhận 01 hồ sơ công bố Hợp chuẩn Gạch bê tông tự chèn theo TCVN 6476-1999.

- Thực hiện công tác kiểm tra về TCĐLCL sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh năm 2019; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị quản lý sử dụng phương tiện đo (Công ty Điện lực Gia Lai) và các tổ chức kiểm định phương tiện đo triển khai các nội dung kiểm định đối chứng đối với công tơ điện xoay chiều.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo Quyết định ban hành Bộ Chỉ số CCHC của các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện thay thế Quyết định số 355/QĐ-UBND của UBND tỉnh; dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và cử công chức tham gia hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2019 trên địa bàn tỉnh; dự thảo Nghị quyết bãi bỏ một phần Nghị quyết số 51/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; có ý kiến về Danh mục ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh cần tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản đến các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Thông tư số 08/2018/TT-BKH&CN ngày 15/6/2018 của Bộ KH&CN sửa đổi, bổ sung Khoản 7, Điều 6 Thông tư số 15/2015/TT-BKH&CN ngày 25/8/2015 của Bộ KH&CN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu gửi các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trong tỉnh để biết và thực hiện; Thông tư số 05/2019/TT-BKH&CN ngày 26/6/2019 của Bộ KH&CN quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của chính phủ về nhãn hàng hóa gửi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh; Thông tư số 18/2018/TT-BKH&CN ngày 18/12/2018 của Bộ KH&CN hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

²³ Đơn kiến nghị của ông Nguyễn Văn Tiến – Địa chỉ: Tổ 02, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện kiến nghị về Phòng khám Bảo An có hoạt động liên quan đến an toàn bức xạ hạt nhân trong y tế.

- Phối hợp với các Chi cục thuế địa phương dán lại tem niêm phong công tơ cột đo xăng dầu bị hư hỏng phải qua sửa chữa và cột đo xăng dầu lắp đặt mới tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh với tổng số 60 cơ sở.

- Phối hợp kiểm tra chất lượng, đo lường, nhãn hàng hóa lưu thông trên thị trường dịp Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi năm 2019 trên địa bàn tỉnh. Tham gia Đoàn khảo sát tình hình tiêu thụ mía và thực hiện quy chuẩn QCVN 01-98:2012/BNNPTNT tại An Khê, Kbang và Ayun Pa do Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì.

- Hoạt động về hỏi đáp hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT), thường xuyên rà soát, kiểm tra nhằm phát hiện có văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của tỉnh có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO; xây dựng Trang thông tin “Điểm Thông báo và Hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại và hệ thống quản lý thông tin tiêu chuẩn, quy chuẩn, chất lượng sản phẩm hàng hoá” và đăng ký tên miền đối với trang thông tin TBT của tỉnh; đăng ký trích dẫn nguồn tin trên các Cổng Thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh Gia Lai, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Báo Gia Lai.

9. Hoạt động của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ

- Năm 2019, Trung tâm được giao thực hiện 04 nhiệm vụ²⁴ thường xuyên theo chức năng và 01 nhiệm vụ KH&CN cơ sở²⁵, đã sản xuất khoảng hơn 4.000 chồi cây nuôi cấy mô đối với các loại cây: Hồ điệp, Lan Kim tuyến, Đẳng sâm, Giả hạc, Nghinh xuân, Hồ tiêu; duy trì, bảo quản các loại giống nấm Linh chi, Vân chi, Hàu thú; sản xuất nấm Đông trùng hạ thảo; duy trì hoạt động phòng thí nghiệm công nghệ sinh học; triển khai kế hoạch in ấn, xuất bản và phát hành Tạp chí Khoa học công nghệ và Môi trường; phục vụ công tác thanh tra về An toàn bức xạ hạt nhân trong y tế tại các huyện, thị xã và thành phố Pleiku.

- Thực hiện dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi: “*Xây dựng mô hình tưới nước tiết kiệm cho cây cà phê và cây hồ tiêu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai*”, tổng kinh phí đầu tư: 4.000 triệu đồng. Hiện nay, Trung tâm đang triển khai thực hiện các nội dung theo thuyết minh dự án đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

- Duy trì các hoạt động của phòng trưng bày sản phẩm khoa học và công nghệ nhằm giới thiệu các sản phẩm KH&CN như: Hồ tiêu Organic, Cà phê, Mật ong, Sa chi, Hoa lan, Chế phẩm sinh học,... của hơn 30 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến với các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tư vấn, hỗ trợ Hợp tác xã Ia Mơ Nông, huyện Chư Păh đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm của Hợp tác xã; tư vấn

²⁴ (1) Phục vụ hoạt động thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước về an toàn bức xạ hạt nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai; (2) Duy trì hoạt động của phòng thí nghiệm công nghệ sinh học; (3) Hoạt động thống kê khoa học và công nghệ; (4) Tạp chí Khoa học, Công nghệ và Môi trường và duy trì, nâng cấp và phát triển hoạt động trang thông tin điện tử, thông tin khoa học và công nghệ.

²⁵ Nhiệm vụ: “Bảo tồn và nhân giống một số loại lan rừng bản địa quý hiếm của tỉnh Gia Lai bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật”.

xây dựng thuyết minh các dự án “Phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm hàng nông sản trên địa bàn huyện Chư Păh”.

- Thực hiện kiểm định thiết bị X-Quang cho 27 cơ sở kiểm định máy, 26 cơ sở kiểm xạ với 30 phòng được kiểm (tăng 30% so với cùng kỳ).

- Tiếp nhận đầu tư 02 hệ thống: Hệ thống điện di mao quản và hệ thống lên men Bioreactor quy mô phòng thí nghiệm để thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý và dịch vụ; xây dựng đề án thành lập phòng chứng nhận VietGAP.

10. Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Trong năm 2019, thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 8.638 phương tiện đo lường đạt 94% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 91% kế hoạch 2019; Thử nghiệm được 1.475 mẫu (tương ứng 12.693 chỉ tiêu) đạt 72% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 70% kế hoạch 2019.

- Tổ chức thực hiện việc xây dựng, nâng cấp HTQLCL từ phiên bản ISO 9001:2008 sang phiên bản 9001:2015 của Trung tâm; tổ chức tập huấn đánh giá nội bộ HTQLCL theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008 cho 530 lượt học viên cấp phường xã; hướng dẫn duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008 cho 51 xã, thị trấn thuộc TP. Pleiku, huyện Mang Yang, Đăk Pơ, Đăk Cơ, Chư Puh, Krông Pa.

- Xây dựng chuyển đổi HTQLCL từ ISO/IEC 17025:2005 sang phiên bản ISO/IEC 17025:2017 cho Phòng Hiệu chuẩn VLAC 1.174; xây dựng Tài liệu theo ISO/IEC 17025:2017 cho Phòng Hiệu chuẩn VLAC 1.174 với 07 loại phương tiện đo và mở rộng các loại phương tiện đo mới và được Văn phòng Công nhận năng lực đánh giá sự phù hợp về Tiêu chuẩn chất lượng (AOSC) công nhận duy trì. Đăng ký lại tổ chức hoạt động thử nghiệm theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP, trong đó bổ sung các phép thử mới; đề xuất Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiếp tục chỉ định công tác kiểm định đối chứng công tơ điện giai đoạn 2019-2021; thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị thử nghiệm, chuẩn đo lường năm 2019 theo quy định của Luật Đo lường và yêu cầu về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn theo ISO/IEC 17025:2005; triển khai vận hành thiết bị sắc ký khí phổ GCMS hướng đến phân tích dư lượng thuốc Bảo vệ thực vật trên rau, củ, quả.

- Được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm số 675/TĐC – HCHQ ngày 18/3/2019.

- Cục Bảo vệ Thực vật (Bộ Nông nghiệp và PTNT) chỉ định Phòng Thử nghiệm phân bón phù hợp với quy định tại Nghị định 108/2017/NĐ-CP ngày 20/9/2017 của Chính phủ về việc quản lý phân bón với 15 chỉ tiêu theo Quyết định số 828/QĐ-BVTV-KH ngày 04/04/2019.

- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2019²⁶ đảm bảo mục tiêu, nội dung và tiến độ đã được phê duyệt.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

²⁶ (1) Nhiệm vụ “Duy trì và nâng cao năng lực tiêu chuẩn, đo lường, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh” và (2) Nhiệm vụ “Nâng cao năng lực kỹ năng đánh giá nội bộ, duy trì cải tiến Hệ thống QLCL ISO 9001:2008 cho đội ngũ cán bộ xã, phường tỉnh Gia Lai”

1. Kết quả đạt được

Trong năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ đã bám sát nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Bộ KH&CN tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ những tháng đầu năm, nghiêm túc và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ, kế hoạch đã đề ra; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Ban Giám đốc Sở tập trung chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ do Trung ương, Tỉnh giao, các nhiệm vụ thường xuyên thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở.

Hiện nay, có 56/56 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện, chi cục và cơ quan ngành dọc và 221/221 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã triển khai xây dựng và công bố HTQLCL theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và đang có kế hoạch chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2019 - 2021.

Tiếp tục quản lý, theo dõi 09 dự án thuộc chương trình NTMN; 41 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, trong đó, có 30 nhiệm vụ chuyển tiếp từ các năm trước sang và 11 nhiệm vụ phát sinh từ năm 2019. Tổng hợp 74 đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2020, trong đó có 42 nhiệm vụ được các sở, ngành đề xuất đặt hàng nghiên cứu và triển khai năm 2020; nghiệm thu 06 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; cấp 19 giấy chứng nhận hoạt động KH&CN; tổ chức chuyển giao kết quả nghiên cứu đối với hơn 100 nhiệm vụ KH&CN đã kết thúc cho các tổ chức, đơn vị và các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh ứng dụng.

Giải quyết 64 hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động KH&CN đúng hạn và đúng quy định; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho 40 tổ chức, cá nhân về thủ tục cấp mới, gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ và chứng chỉ nhân viên bức xạ; cấp mới và gia hạn 24 giấy phép tiến hành công việc bức xạ; cấp 11 chứng chỉ nhân viên bức xạ; có ý kiến đối với 02 cơ sở về thực hiện các yêu cầu sau khi ngừng hoạt động tiến hành công việc bức xạ; cấp 02 giấy xác nhận khai báo thiết bị X-Quang trong chẩn đoán y tế.

Tư vấn và hướng dẫn 250 tổ chức, cá nhân về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; xây dựng và được cấp bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Gạo Phú Thiện-Gia Lai” và “rau An Khê-Gia Lai”; hỗ trợ xây dựng và đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Phở khô Gia Lai”, “Khoai lang Lệ Cần – Đak Đoa – Gia Lai”, “Rau An Sơn - Đak Pơ”; “Chôm chôm Ia Grai - Gia Lai”; xây dựng và đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Gia Lai” cho các sản phẩm Chanh dây và Cà phê của tỉnh; hướng dẫn 10 doanh nghiệp lập hồ sơ đăng ký mã số mã vạch; tiếp nhận 01 hồ sơ công bố hợp chuẩn.

Vận động, hướng dẫn 02 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng quốc gia năm 2019. Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn 8.638 phương tiện đo lường đạt 94% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 91% kế hoạch 2019; Thử nghiệm được 1.475 mẫu (tương ứng 12.693 chỉ tiêu) đạt 72% so với cùng kỳ năm 2018 và đạt 70% kế hoạch 2019.

Các nhiệm vụ được phê duyệt đều thực hiện đúng theo các văn bản quy định, theo kế hoạch đề ra ngay từ đầu năm nên đảm bảo tiến độ triển khai. Việc tổ chức xét duyệt, thẩm định, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đều thực hiện theo đúng quy định. Một số công việc phát sinh ngoài kế hoạch hoặc do UBND Tỉnh chỉ đạo cũng nhanh chóng thực hiện, hạn chế tối đa tình trạng trễ hạn.

Công tác quản lý khoa học đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia được Sở tích cực theo dõi, tham mưu UBND tỉnh đề xuất để triển khai; các dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi đang được Sở quản lý, hướng dẫn triển khai đảm bảo tiến độ và kế hoạch đề ra, các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đã đi vào nề nếp, các kết quả nghiên cứu đã giúp cho việc hoạch định chính sách được sát với thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhờ vậy các chính sách này đã phát huy tích cực và góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội của tỉnh Gia Lai phát triển.

Công tác quản lý công nghệ và thị trường công nghệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng ngày càng được chú trọng, góp phần không nhỏ trong công tác phục vụ người dân doanh nghiệp ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại; chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng lưu thông trên thị trường, góp phần vào nâng cao năng suất lao động, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (tự đảm bảo chi thường xuyên, không tự đảm bảo chi đầu tư) đã có nhiều kết quả đáng ghi nhận trong quá trình hoạt động, đảm bảo hài hòa giữa phát triển sản xuất kinh doanh và phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước, phục vụ nhiệm vụ chính trị; tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh các kết quả đạt được, trong quá trình triển khai nhiệm vụ ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh còn gặp một số khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

- Về thủ tục thanh quyết toán tài chính đối với các nhiệm vụ KH&CN vẫn còn nhiều bất cập. Mặc dù Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ đã có sự cố gắng tháo gỡ khó khăn trong việc thanh quyết toán kinh phí (*thông qua hình thức khoán từng phần và khoán đến sản phẩm cuối cùng*) của các nhiệm vụ KH&CN. Tuy nhiên, các quy định hiện nay chưa thật sự rõ ràng, chưa tạo hành lang pháp lý thông thoáng và quyền tự chủ cho các cơ quan chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ. Đồng thời, việc xử lý phần tài sản được hình thành trong quá trình thực hiện đề tài, dự án KH&CN vẫn còn nhiều lúng túng.

- Về tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN: Hiện nay, các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh được hình thành theo từng năm nhằm giải quyết các vấn đề cấp thiết phát sinh mà thực tiễn đặt ra trong từng thời điểm cụ thể. Điều này đã làm cho các nhiệm vụ KH&CN triển khai thiếu sự nhất quán theo định hướng phát triển của ngành, lĩnh vực; thiếu sự gắn kết, kế thừa với các nhiệm vụ khác để nhằm hướng tới các mục tiêu tổng thể mang tính đa mục tiêu phục vụ quá trình phát triển kinh tế - xã hội, chứ không chỉ

giải quyết từng mục tiêu riêng lẻ của từng nhiệm vụ KH&CN được phê duyệt hàng năm.

- Chưa có quy định gắn kết giữa các chương trình kinh tế- xã hội với các nhiệm vụ KH&CN; điều này sẽ làm hạn chế khả năng ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào trong sản xuất và đời sống. Vì kết quả của nhiệm vụ nghiên cứu – triển khai thường chỉ đề ra giải pháp, công nghệ mới, công nghệ thích ứng, điểm hoặc mô hình trình diễn và để phát triển, ứng dụng trong sản xuất phải được thực hiện bằng các dự án sản xuất, dự án đầu tư, các chương trình kinh tế- xã hội khác. Nhưng thực tế yêu cầu có tính nguyên tắc này thường không được thực hiện hoặc thực hiện một cách riêng lẻ, độc lập không có sự kế thừa lẫn nhau nên không phát huy được những kết quả hoặc những cơ sở khoa học mà của các nhiệm vụ nghiên cứu trước đó đã kết luận.

- Hiện nay, các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở chưa có quy định cũng như chưa có hướng dẫn thực hiện thống nhất từ Bộ Khoa học và Công nghệ nên việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở để giải quyết những vấn đề cấp bách của cơ sở còn gặp nhiều khó khăn.

- Hoạt động KH&CN ở cơ sở chỉ mới chú trọng đến việc triển khai dự án ứng dụng KH&CN cấp huyện, các hoạt động khác (*đo lường, thanh kiểm tra, sở hữu trí tuệ,...*) chưa được quan tâm. Mặt khác thời gian thực hiện dự án KH&CN ngắn (*chủ yếu là 01 năm*), trong khi các dự án ứng dụng tiến bộ KH&CN trong nông nghiệp thường phụ thuộc rất nhiều vào mùa vụ nên ảnh hưởng đến việc giải quyết các vấn đề thực tế của sản xuất đặt ra cũng như ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của các dự án.

- Vai trò của KH&CN là phục vụ, hỗ trợ phát triển các ngành kinh tế kỹ thuật. Tuy nhiên, vai trò chủ trì để huy động các nguồn lực, nhân lực, đội ngũ trí thức trình độ cao tại địa phương để phục vụ, hỗ trợ cho các ngành kinh tế - xã hội thời gian qua còn hạn chế. Sự quan tâm và nhận thức của một số ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân trong thời gian qua về vai trò của KH&CN chưa được chú trọng.

- Cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp KH&CN về đất đai, về thuế xuất đã có quy định, tuy nhiên việc vận dụng vào thực tiễn còn rất hạn chế và rất khó khăn. Năng lực tiếp cận chính sách về KH&CN trong đổi mới công nghệ (*nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ*) còn rất hạn chế.

- Vấn đề thẩm định công nghệ và tham gia ý kiến về cơ sở khoa học cho các dự án đầu tư, xây dựng hiện nay đã và đang gặp những khó khăn, vướng mắc; Các quy định của pháp luật về Luật Đầu tư công, về công nghệ còn quy định khác nhau (*Khoản 2, Điều 3, của Thông tư 03/2016/TT-BKHCN quy định Sở KH&CN tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định và thực hiện thẩm định công nghệ của các dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền của địa phương hoặc dự án thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của địa phương mà không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư. Tuy nhiên tại Điểm e, Khoản 6, Điều 33 Luật Đầu tư: lại quy định đáng giá công nghệ đối với dự án có sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ*). Đội ngũ cán bộ tại địa phương trong lĩnh vực này ít, chưa qua hoặc ít được đào tạo, tập huấn về đánh giá công nghệ, thẩm định công nghệ; cán bộ

phụ trách vấn đề về công nghệ còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác; vấn đề thẩm định cơ sở khoa học của các dự án đầu tư chưa được chú trọng, các chủ đầu tư, các cơ quan quản lý, người dân, doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm sâu đến vấn đề công nghệ.

- Hiện nay, việc định giá đối với các tài sản trí tuệ, để làm cơ sở cho việc định giá các tài sản trí tuệ khi thực hiện các hợp đồng góp vốn, mua bán, trao đổi,... còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, thiếu cơ sở pháp lý, chuyên gia cũng như các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực này.

- Các cơ chế, chính sách quy định định mức hỗ trợ cụ thể cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới công nghệ chưa hoàn thiện; cơ sở dữ liệu quốc gia về công nghệ, thiết bị và chuyên gia tư vấn về công nghệ chưa đầy đủ, chưa thật sự đáp ứng yêu cầu và tạo sự thuận lợi để phục vụ cho sản xuất của các doanh nghiệp và người dân.

- Trong quy định của Luật chuyển giao công nghệ không bắt buộc các doanh nghiệp phải đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ nên các cơ quan quản lý gặp khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ trên địa bàn.

- Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-CP ngày 08/2/2018 của Chính phủ về Nghị quyết phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 01/2019, theo đó Chính phủ chỉ đạo “*Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các bộ, ngành và địa phương hướng dẫn các tổ chức khoa học và công nghệ công lập xây dựng phương án tự chủ theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập để phê duyệt, thực hiện đồng bộ từ ngày 01/01/2019*”. Tuy nhiên, hiện nay Bộ Nội vụ vẫn chưa có Thông tư hướng dẫn về công tác nội vụ, quản lý đội ngũ viên chức đã được tuyển dụng theo quy định đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập chuyển đổi theo Nghị định 54/NĐ-CP làm ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của các đơn vị này.

Phần II

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

1. Công tác Lãnh đạo Sở

- Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 của BCH Trung ương Đảng khóa XII để xây dựng chương trình, kế hoạch hành động gắn với thực tiễn của ngành khoa học và công nghệ.

- Chỉ đạo rà soát, tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian thực hiện, cải cách hành chính.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương theo Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 09/01/2017 của UBND về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các cá nhân, phòng, đơn vị chậm trễ hoặc không thực hiện nhiệm vụ được Lãnh đạo Sở, UBND tỉnh giao.

- Chỉ đạo Tổ công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ KH&CN, Lãnh đạo Sở giao lập kế hoạch kiểm tra các phòng, đơn vị thuộc Sở trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các phòng, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai các nhiệm vụ do cấp trên giao, các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của Sở.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tập huấn, đào tạo để triển khai lộ trình chuyển đổi từ ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015 theo Văn bản số 1179/UBND-KGVX ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ - hỗ trợ phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu chủ lực của tỉnh Gia Lai; Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc sản của các địa phương trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn đăng ký nhãn hiệu cho các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp và cá nhân trong tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu đề xuất UBND tỉnh các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia, các nhiệm vụ thuộc Chương trình Nông thôn miền núi; theo dõi, quản lý và phối hợp quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp Bộ đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hướng dẫn, công bố hợp chuẩn, hợp quy, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc các sản phẩm của các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Triển khai kế hoạch hướng dẫn công bố tiêu chuẩn cơ sở trong lĩnh vực quản lý giống cây trồng trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Luật Đo lường, Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa.

- Tiếp tục nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tuyên truyền chủ động tiếp cận cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (I 4.0).

3. Nhiệm vụ của các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Quản lý, theo dõi 09 dự án thuộc chương trình NTMN chuyển tiếp từ các năm trước sang; Quản lý, theo dõi 41 nhiệm vụ cấp tỉnh chuyển tiếp từ các năm trước sang, 15 nhiệm vụ dự kiến thực hiện mới từ năm 2020. Xét tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ, thẩm định kinh phí và ký kết hợp đồng triển khai đối với 15 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2020; tổ chức thông báo cho các đơn vị đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu và triển khai cho kế hoạch năm 2021 đối với các nhiệm vụ thuộc chương trình cấp quốc gia và cấp tỉnh; Tổng hợp các nhiệm vụ đề xuất đặt hàng của các ngành năm 2021 và trình UBND Tỉnh thành lập các Hội đồng KH&CN chuyên ngành tư vấn xác định nhiệm vụ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2021. Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức lập hồ sơ đăng ký hoạt động KH&CN. Thẩm định hồ sơ và cấp giấy chứng nhận cho các tổ chức về lĩnh vực đăng ký hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư do Sở KH&CN làm chủ đầu tư:
 - + Tiếp tục triển khai và hoàn thành các hạng mục của công trình Khu thực nghiệm, ứng dụng KH&CN: Xây lắp nhà điều hành và nuôi cấy mô, các hạng mục phụ, xây dựng và lắp đặt hệ thống nhà mạng và nhà lưới, Mua sắm lắp đặt các trang thiết bị.
 - + Tiếp tục triển khai và hoàn thành dự án Đầu tư mở rộng khả năng thử nghiệm, kiểm định trong lĩnh vực Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng: Xây dựng mới nhà thí nghiệm, cải tạo nâng cấp các phòng thí nghiệm hiện có; Mua sắm lắp đặt các trang thiết bị.
- Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi quản lý lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh. Phối hợp các đơn vị đã ký kết Kế hoạch hợp tác tổ chức đào tạo hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp cho cán bộ quản lý và doanh nghiệp. Tập huấn phổ biến các văn bản pháp luật về chuyên giao công nghệ.
- Triển khai công tác hỗ trợ trong việc đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ ít nhất 10 đơn vị xây dựng nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và chỉ dẫn địa lý cho sản phẩm đặc sản của địa phương.
- Tiến hành thanh tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến lĩnh vực: Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và hạt nhân, hoạt động khoa học và công nghệ.
- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và cán bộ quản lý cấp huyện. Tăng cường phổ biến áp dụng Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.
- Tăng cường hoạt động Điểm kết nối cung – cầu công nghệ đặt tại Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ nhằm tư vấn, hỗ trợ công nghệ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và khu vực Tây Nguyên.
- Duy trì hoạt động của phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học của Trung tâm UDTBKH&CN phục vụ nghiên cứu, triển khai các ứng dụng KH&CN. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.
- 02 Trung tâm trực thuộc Sở tiếp tục triển khai, đẩy mạnh công tác quảng bá dịch vụ và phát triển thị trường nhằm đưa dịch vụ đến tận cơ sở.

4. Giải pháp thực hiện

- Lãnh đạo Sở chỉ đạo quyết liệt các phòng, đơn vị nhanh chóng hoàn thành các nhiệm vụ do UBND tỉnh giao; lấy đó là tiêu chí, cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân năm 2020.
- Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo bản mô tả công việc và khung năng lực của

từng vị trí việc làm trong Sở đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Phòng Quản lý Khoa học phối hợp chặt chẽ với phòng Kế hoạch – Tài chính tham mưu kịp thời cho Lãnh đạo Sở các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng chậm trễ trong quá trình hoàn chỉnh đề cương chi tiết, triển khai đề tài, dự án. Thường xuyên đôn đốc các tổ chức chủ trì trong công tác thanh toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN; Tập trung hướng dẫn lập hồ sơ, chứng từ và nha chóng thực hiện kiểm soát, quyết toán kinh phí nhiệm vụ KH&CN

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát và đôn đốc Ban quản lý dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Gia Lai triển khai dự án đầu tư: Khu thực nghiệm ứng dụng khoa học công nghệ, thuộc dự án “Đầu tư phát triển giống cây trồng - vật nuôi và khu thực nghiệm, ứng dụng khoa học công nghệ” đúng tiến độ kế hoạch đề ra, đúng quy định pháp luật.

- Tổ công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động trong việc đôn đốc, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ, các chỉ đạo đã giao tại các phòng, đơn vị bảo đảm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành việc thực hiện chỉ thị, mệnh lệnh, chế độ thông tin, báo cáo.

- Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tăng cường tham mưu cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4, thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động khoa học và công nghệ năm 2019, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ, kính báo UBND tỉnh Gia Lai biết và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- VP UBND tỉnh ;
- Sở KH&ĐT;
- Sở Tài chính;
- Cục Thống kê tỉnh;
- BTG Tỉnh ủy;
- Chi bộ Sở;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Nam Hải